ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NAM	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 1813/QĐ-UBND	*Quảng Nam, ngày 28 tháng 8 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
Phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành công trình: Phát triển hạ tầng vùng an toàn khu, tuyến Trung tâm xã Trà Linh - Măng Lùng, huyện Nam Trà My

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NAM

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13/6/2019;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: số 37/2015/NĐ-CP ngày 22/4/2015 quy định chi tiết về hợp đồng xây dựng; số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng; số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021 về quản lý chi phí đầu tư xây dựng; số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng; số 50/2021/NĐ-CP ngày 01/4/2021 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 37/2015/NĐ-CP ngày 22/4/2015 và số 35/2023/NĐ-CP ngày 20/6/2023 sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06/4/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Căn cứ Nghị định số 99/2021/NĐ-CP ngày 11/11/2021 của Chính phủ quy định về quản lý, thanh toán, quyết toán dự án sử dụng vốn đầu tư công;

Căn cứ Quyết định số 46/QĐ-HĐND ngày 30/10/2015 của HĐND tỉnh về phê duyệt chủ trương đầu tư dự án Phát triển hạ tầng vùng an toàn khu, tuyến trung tâm xã Trà Linh – Măng Lùng, huyện Nam Trà My;

Căn cứ các Quyết định: số 13/QĐ-UBND ngày 01/02/2016; số 1146/QĐ-UBND ngày 30/3/2016 của UBND tỉnh về việc phê duyệt và điều chỉnh dự án đầu tư Phát triển hạ tầng vùng an toàn khu, tuyến trung tâm xã Trà Linh - Măng Lùng, huyện Nam Trà My;

Theo Công văn số 1590/UBND-KTN ngày 21/3/2023 của UBND tỉnh và đề nghị của Sở Tài chính tại Tờ trình số 398/TTr-STC ngày 21/8/2023 (kèm theo các Báo cáo kết quả thẩm tra: số 3754/BC-STC ngày 27/12/2021; số 1855/BC-STC ngày 13/6/2023 của Sở Tài chính và kết quả phê duyệt quyết toán kinh phí bồi thường giải phóng mặt bằng tại Quyết định số 135/QĐ-UBND ngày 26/01/2022 của UBND huyện Nam Trà My).

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành

1. Công trình: Phát triển hạ tầng vùng an toàn khu, tuyến trung tâm xã Trà Linh - Măng Lùng, huyện Nam Trà My.

2. Địa điểm: huyện Nam Trà My, tỉnh Quảng Nam.

3. Chủ đầu tư: UBND huyện Nam Trà My.

4. Thời gian khởi công: 29/6/2016; hoàn thành: 25/3/2022.

Điều 2. Kết quả đầu tư

1. Chi phí đầu tư:

STT	Nội dung	Tổng mức đầu tư được duyệt (đồng)	Chi phí đầu tư được quyết toán (đồng)
1	Chi phí xây dựng	109.212.690.000	126.821.029.000
2	Chi phí quản lý dự án	2.055.185.000	1.979.782.000
3	Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng	7.649.433.000	7.332.931.000
4	Chi phí khác	5.843.247.000	2.057.472.000
5	Chi phí dự phòng	19.464.084.000	0
6	Chi phí bồi thường, GPMB	5.000.000.000	9.824.448.000
	Tổng cộng	**149.224.639.000**	**148.015.662.000**

2. Nguồn vốn đầu tư:

a) Nguồn vốn đầu tư: ngân sách Trung ương hỗ trợ từ Chương trình mục tiêu quốc phòng an ninh trên địa bàn trọng điểm giai đoạn 2016 - 2020 (vốn quản lý, bảo vệ biên giới đất liền), ngân sách huyện Nam Trà My (thực hiện công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng); phần còn lại ngân sách tỉnh.

b) Vốn đầu tư thực hiện: 148.078.026.000 đồng, gồm:

- Ngân sách Trung ương:

+ Vốn đầu tư đã thanh toán đến hết năm 2021: 127.000.026.000 đồng.

+ Kế hoạch vốn từ năm 2022 đến nay: không bố trí.

- Ngân sách tỉnh: 10.200.000.000 đồng, gồm:

+ Vốn đầu tư đã thanh toán đến hết năm 2019: 9.500.000.000 đồng.

+ Kế hoạch vốn từ năm 2020, 2021: không bố trí.

+ Kế hoạch vốn năm 2022: 700.000.000 đồng, đã thanh toán 433.549.000 đồng. Phần còn lại: 266.451.000 đồng được chuyển nguồn qua năm 2023 (theo Công văn số 2977/UBND-KTTH ngày 16/5/2023 của UBND tỉnh) đã thanh toán 73.322.000 đồng.

+ Kế hoạch vốn năm 2023: không bố trí.

- Ngân sách huyện:

+ Vốn đầu tư đã thanh toán đến hết năm 2017: 10.878.000.000 đồng.

+ Kế hoạch vốn từ năm 2018 đến nay: không bố trí.

3. Giá trị tài sản hình thành qua đầu tư:

Nội dung	Tài sản do Chủ đầu tư quản lý, sử dụng (đồng)
Tổng cộng	**148.015.662.000**
Tài sản dài hạn (cố định)	148.015.662.000
Tài sản ngắn hạn	

4. Chi phí đầu tư không tính vào giá trị tài sản: không.

5. Giá trị vật tư, thiết bị tồn đọng: không.

Điều 3. Trách nhiệm của Chủ đầu tư và các đơn vị liên quan

1. Chủ đầu tư (UBND huyện Nam Trà My) được phép tất toán nguồn vốn, chi phí đầu tư công trình Phát triển hạ tầng vùng an toàn khu, tuyến trung tâm xã Trà Linh - Măng Lùng, huyện Nam Trà My, với số tiền: 148.015.662.000 đồng và thanh toán các khoản công nợ theo giá trị quyết toán được phê duyệt; đồng thời nghiêm túc rút kinh nghiệm trong việc chậm trễ báo cáo cấp có thẩm quyền để điều chỉnh thời gian thực hiện dự án. Các khoản công nợ tính (đến ngày khóa sổ lập báo cáo quyết toán):

- Tổng nợ phải thu: 45.218.000 đồng.
- Tổng nợ phải trả: 175.983.000 đồng.

(Chi tiết các khoản công nợ theo Phụ lục I đính kèm)

2. UBND huyện Nam Trà My:

a) Ghi tăng giá trị tài sản hình thành sau đầu tư, với số tiền: 148.015.662.000 đồng; thực hiện báo cáo kê khai biến động tài sản và quản lý tài sản theo đúng quy định hiện hành của Nhà nước.

(Danh mục tài sản theo Phụ lục II đính kèm)

b) Thanh toán dứt điểm công nợ của dự án từ nguồn vốn ngân sách tỉnh đã được bố trí; đồng thời, thu hồi nộp ngân sách tỉnh số tiền: 45.218.000 đồng trước ngày 22/9/2023 và gửi chứng từ nộp ngân sách nhà nước cho Sở Tài chính tổng hợp, theo dõi.

3. Sở Kế hoạch và Đầu tư tham mưu UBND tỉnh bố trí nguồn vốn cho dự án số tiền: 1.036.406.000 đồng để hoàn trả ngân sách huyện Nam Trà My đã bố trí trong dự án.

Điều 4. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư, Giao thông vận tải; Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh, Chủ tịch UBND huyện Nam Trà My và thủ trưởng các đơn vị liên quan căn cứ quyết định thi hành.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:
- Như điều 4;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các PCVP và phòng chuyên viên;
- Lưu: VT, KTTH.

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Hồng Quang

Phụ lục I

TÌNH HÌNH THANH TOÁN VÀ CÔNG NỢ

Công trình: Phát triển hạ tầng vùng an toàn khu, tuyến Trung tâm xã Trà Linh – Măng Lùng, huyện Nam Trà My

(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày / 8 /2023 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Nam)

ĐVT: đồng

Stt	Tên cá nhân, đơn vị thực hiện	Mục chi phí	Chi phí đầu tư được quyết toán	Đã thanh toán	Công nợ đến thời điểm lập báo cáo quyết toán	
					Phải trả	Phải thu
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6=4-5*	*7=5-4*
Tổng cộng			**148.015.662.000**	**147.884.897.000**	**175.983.000**	**45.218.000**
I	**Chi phí xây dựng**		**126.821.029.000**	**126.811.469.000**	**9.560.000**	**0**
1	Liên doanh Công ty TNHH Đạt Chiến - Công ty TNHH Xây dựng Đăng Phát	Gói thầu xây dựng số 01	43.529.034.000	43.529.034.000	0	0
2	Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây lắp Xuân Trung	Gói thầu xây dựng số 02	38.430.763.000	38.430.763.000	0	0
3	Công ty Cổ phần Lộc Hà	Gói thầu xây dựng số 03	41.626.672.000	41.626.672.000	0	0
4	Công ty TNHH MTV Xây dựng An Xuân Phát	Gói thầu xây dựng phần bổ sung	3.234.560.000	3.225.000.000	9.560.000	0
II	**Chi phí quản lý dự án**		**1.979.782.000**	**2.025.000.000**	**0**	**45.218.000**
1	Ban Quản lý dự án - Quỹ đất - Đô thị huyện Nam Trà My	Chi phí quản lý dự án	1.979.782.000	2.025.000.000	0	45.218.000
III	**Chi phí tư vấn ĐTXD**		**7.332.931.000**	**7.294.102.000**	**38.829.000**	**0**
1	Công ty CP Xây dựng Thành Công - Chi nhánh Quảng Nam	Chi phí khảo sát bước lập dự án	2.057.808.000	2.057.808.000	0	0

		Chi phí lập dự án đầu tư xây dựng	306.888.000	306.888.000	0	0
2	Công ty Cổ phần Tư vấn xây dựng 138	Chi phí khảo sát, lập TK&DT phần bổ sung	77.020.000	77.020.000	0	0
3	Công ty Cổ phần Tư vấn xây dựng 138	Chi phí khảo sát, cắm cọc GPMB, thiết kế BVTC&DT	2.546.699.000	2.546.699.000	0	0
4	Liên doanh Công ty xây dựng Thành Công - Chi nhánh Quảng Nam và Công ty TNHH TV-XD Tân Hội Phát	Chi phí giám sát xây dựng	1.915.132.000	1.915.132.000	0	0
5	Công ty TNHH Tư vấn xây dựng và dịch vụ Cường Thịnh	Chi phí giám sát phần bổ sung	124.324.000	85.980.000	38.344.000	
6	Công ty Cổ phần Tư vấn xây dựng Đại Lộc - Quảng Nam	Chi phí lập HSMT, đánh giá HSDT xây lắp	81.500.000	81.500.000	0	0
7	Công ty TNHH Hải Nam Phúc	Chi phí lập HSMT, đánh giá HSDT xây lắp phần bổ sung	12.485.000	12.000.000	485.000	0
8	Công ty Cổ phần TV&XD Bách Khoa	Chi phí lập hồ sơ yêu cầu, đánh giá HSĐX tư vấn KS, lập dự án	12.407.000	12.407.000	0	0
9	Công ty Cổ phần Tư vấn xây dựng Đại Lộc - Quảng Nam	Chi phí lập hồ sơ yêu cầu, đánh giá HSĐX tư vấn KS, lập thiết kế BVTC	19.868.000	19.868.000	0	0
10	Công ty Cổ phần Tư vấn xây dựng Đại Lộc - Quảng Nam	Chi phí lập hồ sơ yêu cầu, đánh giá HSĐX tư vấn giám sát	5.331.000	5.331.000	0	0
11	Công ty Cổ phần Nam Kỳ Gia	Chi phí đánh giá tác động môi trường	173.469.000	173.469.000	0	0
IV	**Chi phí khác**		**2.057.472.000**	**2.047.205.000**	**10.267.000**	**0**
1	Công ty Bảo hiểm PVI Quảng Nam	Chi phí bảo hiểm	320.948.000	320.948.000	0	0

2	Trung tâm Xử lý bom mìn và môi trường Quân Khu 5	Chi phí rà phá bom mìn	999.108.000	999.108.000	0	0
3	Sở GTVT Quảng Nam	Lệ phí thẩm định dự án	16.497.000	16.497.000	0	0
		Lệ phí thẩm định thiết kế BVTC	58.761.000	58.761.000	0	0
		Lệ phí thẩm định dự toán	57.562.000	57.562.000	0	0
4	Sở Tài chính Quảng Nam	Chi phí thẩm tra, phê duyệt quyết toán	146.446.000	136.179.000	10.267.000	0
5	Công ty TNHH Kiểm toán - thẩm định giá và tư vấn ECOVIS AFA Việt Nam	Chi phí kiểm toán	458.150.000	458.150.000	0	0
V	**Chi phí BT, GPMB**		**9.824.448.000**	**9.707.121.000**	**117.327.000**	**0**
1	Ban Quản lý dự án - Quỹ đất - Đô thị huyện Nam Trà My	Chi phí BT, GPMB	9.824.448.000	9.707.121.000	117.327.000	0

Phụ lục II

TÀI SẢN HÌNH THÀNH SAU ĐẦU TƯ

Công trình: Phát triển hạ tầng vùng an toàn khu, tuyến Trung tâm xã Trà Linh – Măng Lùng, huyện Nam Trà My

(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày / 8 /2023 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Nam)

Số TT	Tên tài sản, quy mô, công suất	Đơn vị tính	Số lượng	Giá trị (đồng)	Đơn vị tiếp nhận sử dụng
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*
1	Phát triển hạ tầng vùng an toàn khu, tuyến Trung tâm xã Trà Linh – Măng Lùng gồm: - Đường GTNT loại A, chiều dài 11,506km, đường bê tông xi măng, rãnh rọc, hệ thống thoát nước và các công trình phụ trên tuyến (cầu, biển báo, cọc tiêu, tường chắn taluy âm..) - Bổ sung một số rãnh dọc, lề đường chưa gia cố bị xói lở mở rộng rãnh dọc 2.501,22 m và xử lý sạt lở một số vị trí khác.	công trình	01	148.015.662.000	UBND huyện Nam Trà My
Tổng cộng				**148.015.662.000**	